

Số: 46/2018/QĐST- HNGĐ

Thái Thụy, ngày 28 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TL-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đoàn Văn C**, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn HC, xã ĐM, huyện V, thành phố H.

Bị đơn: Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn HC, xã ĐM, huyện V, thành phố H.

. Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đoàn Văn C và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Đoàn Văn C và chị Trần Thị T có 01 con chung là Đoàn Trung D, sinh ngày 29/01/2012, hiện tại con D đang ở với anh C. Giao con chung Đoàn Trung D, sinh ngày 29/01/2012 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không yêu cầu chị Thẩm phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị T đồng ý. Chị T có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi đương sự có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Anh Đoàn Văn C phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh C đã nộp tại Biên lai số 0001365 ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T2, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí. Đối trừ trả lại anh Đoàn Văn C 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T2;
- Chi cục THADS huyện T2;
- UBND xã ĐM, huyện V, TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đông Ngọc Huyền